**VƯỢT QUA KHÓ KHĂN**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Về năng lực*** HS được phát triển các năng lực:

- Tự chủ và tự học: Tìm hiểu về những khó khăn trong cuộc sống ( qua quan sát, trải nghiệm, hỏi cha mẹ, anh chị, tì hiểu trên báo chí, sách, mạng internet..)

- Giao tiếp và hợp tác: +Tương tác, trao đổi, chia sẻ với mọi người xung quanh về những khó khăn trong cuộc sống;

+Hợp tác với bạn bè để giải quyết các nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Giải quyết vấn đề sáng tạo: Đưa ra được cách thức giải quyết vấn đề khi gặp khó khăn

- Thích ứng với cuộc sống: Nhận biết được những khó khăn mà bản thân có thể gặp phải trong cuộc sống.

Rèn luyện các kĩ năng vượt qua những khó khăn đó.

-Thiết kế và tổ chức hoạt động: Tham gia tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm.

***2. Về phẩm chất***

- Trách nhiệm: Thực hiện những hành vi trách nhiệm với bản thân, với nhiệm vụ được giao.

Rèn luyện được một số đức tính như kiên trì, nhẫn nại, nghị lực vươn lên trước mọi hoàn cảnh khó khăn.

- Chăm chỉ: Nỗ lực tự tìm hiểu những thông tin về các khó khăn trong cuộc sóng, nhiệt tình tham gia vào các hoạt động của lớp, của trường.

- Nhân ái: Quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người khi gặp khó khăn.

- Trung thực: Tôn trọng lẽ phải, bảo vệ lẽ phải trước mọi người, khách quan công bằng trong nhận thức, ứng xử.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Giấy A0, A4, bút chì, bút màu, màu vẽ.

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu những thông tin về các khó khăn trong cuộc sống và những tấm gương vượt khó.

-4 lá thăm ghi 4 loại khó khăn

**2. Đối với HS**

- SGK, đồ dùng học tập

-Tìm hiểu những thông tin về các khó khăn trong cuộc sống và những tấm gương vượt khó.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

***TUẦN 27 – TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ***

**Trao đổi về giá trị sống Hợp tác**

**Hoạt động 1: Chào cờ**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Trao đổi về giá trị sống Hợp tác**

**a. Mục tiêu:** biết đượcvề giá trị sống Hợp tác.

**b. Nội dung:** Nhà trường mời chuyên giáo dục trao đổi, chia sẻ với HS về giá trị sống Hợp tác.

**c. Sản phẩm:** kết quả cuộc giao lưu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do (nói về giá trị sống hợp tác) và mục tiêu tổ chức hoạt động (để HS biết được về giá trị sống Hợp tác ). Giới thiệu chuyên gia giáo dục đến trao đổi.

- Người dẫn chương trình giới thiệu đại diện các lớp được phân công tham luận về giá trị sống hợp tác (xen kẽ các tiết mục văn nghệ).

- TPT chốt lại một số khái niệm: + Hợp tác là khi mọi người biết làm việc chung với nhau và cùng hướng về một mục tiêu chung. Khi một người biết hợp tác với người khác trong công việc sẽ thể hiện được những lời lẽ tốt đẹp và cảm giác trong sáng về người khác cũng như đối với nhiệm vụ. Thi thoảng cần đưa ra được những lời lẽ tốt đẹp, đưa ra được ý kiến hay để cùng xây dựng và hợp tác. Hợp tác phải được chỉ đạo bởi nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau.

Một người biết hợp tác là những người biết quan tâm, chăm sóc người khác, sự can đảm, sự quan tâm... nó góp phần cho sự hợp tác bền chắc hơn....

+ Giá trị là cái dựa vào đó để xem xét một con người đáng quý đến mức nào về mặt nghề nghiệp, tài năng, đạo đức và trị tuệ, họ dựa vào những giá trị đó để đánh giá giá trị sống, giá trị sống cũng là những quan niệm về thực tài về cái đẹp, điều thiện, sự thật của một xã hội.

Giá trị sống là kim chỉ nang cho mỗi người, những điều mà một con người cho là tốt, là quan trọng phải cố gắng đạt được, chính vì vậy mà giá trị sống chi phối hành vi hướng thiện của con người.

Những giá trị sống cơ bản và được phần đông mọi người nhắc đến đó chính là hòa bình, sự tôn trọng, đoàn kết, sự trung thực, tình bạn, công bằng xã hội.... Nó có thể tóm gọn lại tất cả những gì mà con người cho là tốt đẹp nhất

- TPT phân chia khu vực cho các lớp tổ chức trò chơi hoặc biểu diễn dân vũ.

***TUẦN 27 – TIẾT 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC***

**1. Khó khăn của em.**

**2. Cách thức vượt qua khó khăn.**

**3. Chiến thắng thử thách.**

**4. Suy nghĩ tích cực đề vượt qua khó khăn**

**Hoạt động 1: Một số khó khăn trong cuộc sống**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS nêu được ra những khó khăn trong cuộc sống mà em gặp phải.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trong cuộc sống có những khó khăn mà chúng ta không lường trước được, không biết nó đến từ đâu và sẽ giải quyết như thế nào. Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu về những khó khăn mà chúng ta thường xuyên gặp phải.*  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch buổi tọa đàm với chủ đề Khó khăn của em trong cuộc sống.*  - GV gợi ý cho HS: Chia sẻ về khó khăn của em?  + Khó khăn trong học tập  + Trong quá trình tham gia hoạt động tập thể  + Trong giao tiếp với bạn bè  + Trong giao tiếp ứng xử với thầy cô cha mẹ  - Ảnh hưởng khó khăn đến bản thân em  - Cách em dã vượt qua khó khăn  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ các nhân: Chia sẻ về khó khăn của mình *. (Mỗi cá nhân thực hiện một yêu cầu, kết quả đã chuẩn bị ở nhà)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời cá nhân HS trả lời.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV đưa 1 số ví dụ về khó khăn của học sinh mà GV đã gặp.  GV chốt kiến thức, chuyển sang nội dung mới.  **- Khó khăn trong môn học Tiếng Anh:**Không sử dụng ngôn ngữ thường xuyên. Ngôn ngữ cần luyện tập thường xuyên. Nếu em bỏ nhiều thời gian để học 1 ngôn ngữ nhưng không sử dụng sẽ nhanh chóng lãng quên.  **Giải pháp:**Hãy thường xuyên sử dụng ngôn ngữ đó. Em đã tận dụng mọi cơ hội thực hành ngôn ngữ mới mà em đang theo học.  Em tìm cơ hội giao tiếp với người bản xứ. Trong trường hợp em không có cơ hội tiếp xúc với người bản xứ, em đãsử dụng [**app học tiếng Anh cho người lớn tuổi**](https://www.britishcouncil.vn/hoc-tieng-anh/hoc-tieng-anh-truc-tuyen/ung-dung-di-dong) hoặc các ứng dụng luyện nghe nói để tự thực hành các kỹ năng. Ngoài ra em có thể xem các chương trình thực tế, bộ phim trên Netflix hoặc các trang chia sẻ tài nguyên tương tự.  **- Khó khăn trong giao tiếp với bố mẹ:** bố mẹ mải làm ăn không có thời gian nghe con chia sẻ và đôi khi con chia sẻ thì bố mẹ lại cho rằng con làm vậy không đúng. Nên dần dần con không còn nói chuyện với bố mẹ nữa.  **Giải pháp:** khi con nhận ra càng ngày con và bm càng có khoảng cách thì con nhận ra mình cần làm điều gì đó để tình trạng này không còn tiếp diễn. Và con đã chọn những lúc bố mẹ đang vui vẻ để nói chuyện với bố mẹ, nói rõ những khúc mắc trong lòng con. Từ đó bố mẹ đã hiểu con hơn và lắng nghe con hơn.  GV đánh giá, nhận xét, chốt kiến thức. | **1. Một số khó khăn trong cuộc sống.**  *- Bất kể bạn chọn gì, việc sử dụng ngoại ngữ một cách thường xuyên hơn sẽ giúp bạn chứng minh với bản thân rằng mình có khả năng học một ngôn ngữ mới.*  - *Xác định các trở ngại sẽ giúp bạn tìm cách khắc phục, tiếp tục chặng đường chinh phục ngôn ngữ mới và trở nên thành thạo. Hi vọng các thông tin được chia sẻ trong bài viết sẽ giúp bạn đưa ra lộ trình học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng hiệu quả.*  *- Trong cuộc sống ai cũng có những khó khăn nhất định nhưng ta không được nản mà bỏ cuộc.* |

**Hoạt động 2: Cách thức vượt qua khó khăn trong một số tình huống**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS đưa ra được những việc làm cụ thể giúp mình giải quyết những khó khăn đã gặp phải.

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận và trả lời câu hỏi*  GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong tình huống:  ?*Chỉ ra khó khăn của Nhi và cách mà Nhi đã vượt qua khó khăn.*  ? *Chia sẻ các bước em đã thực hiện để vượt qua khó khăn trong 1 tình huống cụ thể.*  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  *Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu.*  - Suy nghĩ tích cực để tao động lực vượt qua khó khăn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chiếu một số tình huống khó khăn.  GV chốt kiến thức. | **2. Cách thức vượt qua khó khăn trong một số tình huống**  - Vì mất tập trung nghĩ đên chuyến du lịch cùng gia đình nên không hiểu bài. Nhi đã đến gặp Mai để nhờ Mai giúp mình giảng bài.  + Xác định khó khăn gặp phải  + Xác định nguyên nhân dẫn đến khó khăn.  + Tìm kiếm các phương án vượt qua khó khăn.  + Tìm kiếm các sự hỗ trợ để vượt qua khó khăn.  + Lựa chon phương án tối ưu và thực hiện.  + Khi em thấy mệt mỏi, thất vọng, hãy nghĩ đến những câu chuyện vui, những tấm gương vượt qua khó khăn trong cuộc sống.  + Luôn cố gắng tìm ra điểm mạnh điểm tốt của người xung quanh.  + Nghĩ về những khó khăn trước đây mà mình đã từng vượt qua.  + Tìm ra điều tích cực, cơ hội mà em có nếu vượt qua khó khăn.  *- Việc nhận biết và ứng phó với các tình huống khó khăn giúo chúng ta trưởng thành, tự tin vào khả năng của mình hơn.* |

**Hoạt động 3: Chiến thắng thử thách**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS vận dụng các bước vượt qua khó khăn để xử lí các tình huống

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận và trả lời câu hỏi*  GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong tình huống:    - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  *Mỗi nhóm thực hiện một yêu cầu.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời.  - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1 (Tình huống 1): *Em sẽ gọi các bạn ra chỗ khác và hỏi các bạn tại sao lại nói mình như thế, tìm ra ai là người đầu tiên nói ra điều này. Và giải thích cho các bạn những điều các bạn nói không đúng sự thật. mình có thể đối chất công khai với người đã đưa tin không đúng sự thật.*  + Nhóm 2 (Tình huống 2): *Em sẽ chọn lúc bố mẹ nguôi ngoai và vui vẻ và sẽ gải thích để bố mẹ hiểu mình hơn.*  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.**  GV đánh giá, nhận xét kết quả thảo luận của HS  GV chốt kiến thức. | **3. Chiến thắng thử thách** |

**Hoạt động 4: Suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn**

**1. Mục tiêu:**Thông qua hoạt độnggiúp HS có những suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn

**2. Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**3. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập.**  GV chốt kiến thức. | **4. Suy nghĩ tích cực để vượt qua khó khăn** |

***TUẦN 27 – TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP***

**- Giới thiệu với người thân, bạn bè** **về chiến dịch** **truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

**- Thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường.**

**Hoạt động 1.Giới thiệu với người thân, bạn bè về chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.**

**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ về chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính tại địa phương

- Chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của mình về hoạt động ấy.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thảo luận đưa ra những chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính và nêu cảm xúc, suy nghĩ khi thực hiện việc làm đó.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm ( Mỗi nhóm 6 HS).

- GV tổ chức cho HS các nhóm giới thiệu với người thân, bạn bè về chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính của nhóm mình. Làm rõ các nội dung sau:

+Tên của chiến dịch;

+ Mục tiêu của chiến dịch;

+ Nội dung chiến dịch;

+ Kết quả của chiến dịch;

+Những việc em có thể tham gia trong chiến dịch lần này

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp về những về chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính của nhóm mình

- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận: Có rất nhiều hình thức thực hiện chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. :

+ Đi bộ/ xe đẹp (mang theo biểu ngữ) và đọc bài tuyên truyền bằng loa cầm tay.

+ Trưng bày các sản phẩm tuyên truyền ở bảng tin, nhà văn hóa, … của thôn/ xóm/ ấp.

+ Phát tin tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh ở địa phương.

+ Tổng vệ sinh khu vực công cộng ở nơi cư trú.

+ Tổ chức Ngày hội trồng cây.

Tùy vào từng hoàn cảnh mà các em có thể lựa chọn các hình thức cho phù hợp.

**Hoạt động 2. Thuyết phục** **người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường**  
  
**a. Mục tiêu:**

- HS chia sẻ các cách thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thảo luận đưa ra những cách thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***

- Yêu cầu HS làm việc cá nhân.

- GV tổ chức cho HS đưa ra các cách thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường

- GV cho HS tìm hiểu và chia sẻ về cách thuyết phục người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***

- HS chia sẻ trước lớp về những việc làm để thuyết phục người thân,người thân, bạn bè cùng tham gia bảo vệ môi trường

- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- GV nhận xét sự tích cực, tinh thần, thái độ của HS trong hoạt động vừa rồi.

- GV kết luận:  *Có một số cách làm để tham gia bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi HS:*

*+ Hạn chế sử dụng túi nilon khi đi chợ, đi siêu thị ( giải pháp thay thế là sử dingj làn/giỏ, hộp đựng thức ăn, lá chuối sạch để gói đồ ăn…)*

*+ Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng.*

*+ Sử dụng tiết kiệm nước…*